

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 – ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2025/HS-ST
Ngày 26-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Thắng
Bà Nguyễn Thị Sen

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Điền Quang V (Lép), sinh năm 2003 tại Đồng Nai;
Nơi cư trú: Thôn K 2, xã G, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá (học vấn) 5/12; Dân tộc: X'Tiêng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điền D và bà Thị N; Chưa có vợ, con; Tiền án: 01 (Ngày 12/01/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 07/2024/HSST, đã chấp hành xong hình phạt ngày 04/12/2024; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 23/9/2025 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Điền C – sinh năm 1994, trú tại: Thôn K 2, xã G, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Điền D1 – sinh năm 2005, trú tại: Thôn K 2, xã G, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

Chị Thị H – sinh năm 1997, trú tại: Thôn K 2, xã G, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 08/7/2025, Điền D1 rủ Điền Quang V cùng đi trộm sầu riêng bán lấy tiền tiêu xài thì V đồng ý. D1 điều khiển xe mô tô Honda Dream biển kiểm soát 93P1 – 755.63 chở V ngồi sau đi vào khu vực nhà dân gần trại heo Hòa Phát thì thấy vườn sầu riêng Thái của Điền C thuộc thôn K 2, xã G, tỉnh Đồng Nai đang đến tuổi thu hoạch nên D1 dừng xe, cả hai đi vào vườn, trên đường đi D1 nhặt 01 bao tải cầm theo, sau đó D1 trèo lên cây hái sầu riêng đưa xuống cho V xếp vào bao. Lúc này, Điền

C đang đi thăm vườn thì phát hiện liền tri hô nên D1 và V bỏ chạy. Điều C đã mang 07 quả sầu riêng do D1 và V hái trộm cùng xe mô tô Honda Dream biển kiểm soát 93P1 – 755.63 đến Công an xã G trình báo sự việc. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, D1 và V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã thu giữ 01 xe mô tô Honda Dream biển kiểm soát 93P1 – 755.63 và 07 trái sầu riêng Thái có trọng lượng 24kg.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 204/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Đồng Nai kết luận: 07 trái sầu riêng Thái có trọng lượng 24kg tại thời điểm ngày 08/7/2025 có giá trị là 960.000 đồng.

Ngày 11/9/2025, Điều Quang V bị khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSKV11 ngày 18/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai đã truy tố Điều Quang V về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo V về Tội trộm cắp tài sản; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 32, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo V phạm tội trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra đã xử lý, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

Vật chứng: Giao Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định đối với 01 xe mô tô Honda Dream và 01 biển kiểm soát 93P1 – 755.63.

Đối với Điều D1, qua quá trình điều tra xác định D1 có 01 tiền án (ngày 12/01/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 07/2024/HSST, đã chấp hành xong vào ngày 04/12/2024 theo Giấy chứng nhận số 422/GCN), tuy nhiên tại thời điểm D1 thực hiện hành vi phạm tội ngày 08/7/2023 D1 chưa đủ 18 tuổi. Căn cứ khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự, D1 đương nhiên được xóa án tích. Nên hành vi hái trộm sầu riêng của D1 không đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Công an xã G đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với D1 về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 2.500.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

Đối với Thị H, khi cho D1 mượn xe làm phương tiện đi lại không biết D1 sử dụng vào mục đích phạm tội nên không đề cập xử lý.

- Bị cáo V tự bào chữa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo V không trình bày lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát

nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 08/7/2025, tại vườn sầu riêng của anh Điều C thuộc thôn K 2, xã G, tỉnh Đồng Nai, bị cáo V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại C là 07 trái sầu riêng Thái có trọng lượng 24kg, giá trị tài sản chiếm đoạt là 960.000 đồng. Tuy giá trị tài sản chiếm đoạt dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo V đã bị kết án về Tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 07/2024/HSST ngày 12/01/2024, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai truy tố bị cáo về Tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo V có 01 tiền án theo Bản án số 07/2024/HSST ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, đã được xác định là dấu hiệu định tội tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, do đó không được coi là tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, trong vụ án này bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã trả cho bị hại tài sản do bị cáo chiếm đoạt là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô Honda Dream, chưa xác định được chủ sở hữu nên giao Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

Đối với 01 biển kiểm soát 93P1 – 755.63 được gắn trên xe mô tô Honda Dream trên, qua tra cứu thì đây là biển số của xe Sirius màu xanh đen, số máy 1FC5019879, số khung RLCS1FC50FY019871 do Trung Thị Hồng Nhung đứng tên sở hữu nhưng Cơ quan điều tra chưa làm việc được với bà Nhung nên giao Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định.

[8] Đối với Điều D1, qua quá trình điều tra xác định D1 có 01 tiền án theo Bản án số 07/2024/HSST ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 04/12/2024 theo Giấy chứng nhận số 422/GCN, tuy nhiên tại thời điểm bị kết án, D1 chưa đủ 18 tuổi, theo quy định điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự, D1 được coi là không có án tích. Nên hành vi hái trộm 07 trái sầu riêng Thái có trọng lượng 24kg có giá trị 960.000 đồng vào ngày 08/7/2025 tại vườn sầu riêng của anh C thuộc thôn K 2, xã G, tỉnh Đồng Nai của D1 không đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Công an xã G, tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với D1 về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 là đúng quy định pháp luật.

Đối với Thị H, khi cho D1 mượn xe làm phương tiện đi lại không biết D1 sử dụng vào mục đích phạm tội, và chị H không yêu cầu D1 bồi thường về việc xe cho mượn bị thu giữ nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 50 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Điều Quang V (Lép) phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Điều Quang V (Lép) 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2025.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (26/12/2025).

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 11 – Đồng Nai;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Vân